HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 52 /NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Về quyết toán ngân sách 16 quận và tổng quyết toán ngân sách Thành phố năm 2021

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHÓ HỒ CHÍ MINH KHÓA X, KỲ HỌP THỨ TÁM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố về dự toán thu ngân sách Nhà nước; thu, chi ngân sách Thành phố năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 73/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố về phân bổ dự toán ngân sách Thành phố năm 2021;

Thực hiện Kết luận số 490-KL/TU ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về quyết toán ngân sách 16 quận và tổng quyết toán ngân sách Thành phố năm 2021;

Thực hiện kết luận của Kiểm toán Nhà nước Khu vực IV tại Báo cáo kết quả kiểm toán chủ yếu Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2021 của Thành phố Hồ Chí Minh kèm theo Công văn số 1435/KV IV-TH ngày 06 tháng 12 năm 2022 về việc gửi báo cáo kết quả kiểm toán chủ yếu.

Xét Tờ trình số 4720/TTr-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về quyết toán ngân sách 16 quận và tổng quyết toán ngân sách Thành phố năm 2021; Báo cáo thẩm tra số 1062/BC-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp.

QUYÉT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn quyết toán ngân sách 16 quận và 215 phường trực thuộc 16 quận năm 2021 như sau:

I. Về thu - chi ngân sách Nhà nước:

- 1. Về thu ngân sách:
- Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn 16 quận là **58.129,583 tỷ đồng**, đạt 101,73% dự toán.
- Tổng thu ngân sách địa phương của 16 quận là **34.319,328 tỷ đồng**, đạt 192,94% dự toán, bao gồm:
 - + Thu điều tiết theo phân cấp: 6.513,824 tỷ đồng.
 - + Thu bổ sung từ ngân sách Thành phố: 19.336,834 tỷ đồng.
 - + Thu kết dư ngân sách năm trước: 3.793,744 tỷ đồng.
 - + Thu chuyển nguồn ngân sách năm trước: 4.674,926 tỷ đồng.
 - 2. Về chi ngân sách:

Tổng chi ngân sách địa phương của 16 quận là **29.262,843 tỷ đồng**, đạt 164,51% dự toán, trong đó:

- Chi đầu tư phát triển: 743,261 tỷ đồng.
- Chi thường xuyên: 23.693,527 tỷ đồng.
- Chi chuyển nguồn sang năm sau: 4.556,897 tỷ đồng.
- Chi nộp ngân sách cấp trên: 269,158 tỷ đồng.

II. Kết dư ngân sách năm 2021:

Kết dư ngân sách của 16 quận năm 2021 là 5.056,485 tỷ đồng, bao gồm:

- Kết dư ngân sách cấp quận: 4.551,78 tỷ đồng.
- Kết dư ngân sách cấp phường: 504,705 tỷ đồng.

(Chi tiết từng quận, phường theo Phụ lục 1a, 1b, 1c, 1d, 1e đến Phụ lục 16a, 16b, 16c, 16d, 16e đính kèm)

Điều 2. Phê chuẩn tổng quyết toán ngân sách Thành phố năm 2021, như sau:

I. Về thực hiện thu - chi ngân sách Nhà nước:

- 1. Về thu ngân sách:
- 1.1. Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn: **398.574,878 tỷ đồng**, đạt 109,23% dự toán, bao gồm:

- Thu ngân sách Nhà nước phần nội địa: **256.822,892 tỷ đồng**, đạt 103,41% dự toán và tăng 0,59% so với cùng kỳ.
- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: **118.134,043 tỷ đồng**, đạt 109,38% dự toán và tăng 11,4% so với cùng kỳ.
- Thu từ dầu thô: **15.881,939 tỷ đồng**, đạt 185,75% dự toán và tăng 42,93% so với cùng kỳ.
 - Thu từ các khoản huy động, đóng góp: 71,924 tỷ đồng.
 - Thu từ Quỹ dự trữ tài chính: 7.664,080 tỷ đồng.
- 1.2. Tổng thu ngân sách địa phương (không kể khoản thu chuyển giao giữa các cấp ngân sách địa phương): **166.064,330 tỷ đồng**; bao gồm:
 - Thu điều tiết theo phân cấp: 66.188,175 tỷ đồng.
 - Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung ương: 3.464,167 tỷ đồng.
 - Thu kết dư ngân sách năm trước: 51.514,917 tỷ đồng.
 - Thu từ Quỹ dự trữ tài chính: 7.664,080 tỷ đồng.
 - Thu chuyển nguồn ngân sách năm trước: 37.161,067 tỷ đồng.
 - Thu huy động, đóng góp: 71,924 tỷ đồng.
 - 2. Về chi ngân sách địa phương:

Tổng số chi ngân sách địa phương (không kể khoản chi chuyển giao giữa các cấp ngân sách địa phương) là 133.844,711 tỷ đồng, trong đó:

- 2.1. Chi đầu tư phát triển: 34.132,368 tỷ đồng.
- 2.2. Chi thường xuyên: 56.815,679 tỷ đồng.
- 2.3. Chi trả nợ lãi vay: **1.017,394 tỷ đồng**.
- 2.4. Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: 11,400 tỷ đồng.
- 2.5. Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu của ngân sách Trung ương: 4.545,585 tỷ đồng.
- 2.6. Chi chuyển nguồn theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước: 37.319,297 tỷ đồng.
 - 2.7. Chi nộp ngân sách Trung ương: 2,988 tỷ đồng.

II. Về thực hiện kế hoạch vay và chi trả nợ:

- Tổng số vay: **1.333,286 tỷ đồng** (nguồn Chính phủ vay về cho địa phương vay lại).
- Tổng số trả nợ gốc (cân đối từ nguồn kết dư ngân sách năm 2019): **1.052,537 tỷ đồng**.

III. Kết dư ngân sách năm 2021:

Kết dư ngân sách Thành phố năm 2021 là 32.500,369 tỷ đồng. Bao gồm:

- Ngân sách cấp Thành phố: **24.453,234 tỷ đồng** (chuyển vào thu cân đối ngân sách năm 2022).
- Ngân sách cấp thành phố Thủ Đức và các quận, huyện: **7.325,821 tỷ đồng**. Trong đó kết dư ngân sách các quận được chuyển vào thu ngân sách cấp Thành phố là 4.551,78 tỷ đồng.
- Ngân sách cấp phường, xã thị trấn: **721,314 tỷ đồng**. Trong đó kết dư ngân sách các phường được chuyển vào thu ngân sách cấp Thành phố là 504,705 tỷ đồng.

(Kèm theo các Phụ lục số 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- 1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố:
- a) Thực hiện công khai tài chính đúng quy định, thường xuyên rà soát các định mức không còn phù hợp và các khoản chi không hợp lý để trình cấp thẩm quyền sửa đổi.
- b) Ủy ban nhân dân Thành phố gửi báo cáo quyết toán ngân sách Thành phố cho Bộ Tài chính theo luật định.
- c) Tổ chức khắc phục những nội dung lưu ý của Kiểm toán Nhà nước Khu vực IV, trong đó lưu ý:
- Các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước về tăng thu ngân sách 361.056.628.140 đồng; thu hồi, giảm chi ngân sách 2.376.900.564.015 đồng và các sai sót liên quan đến số liệu quyết toán ngân sách địa phương năm 2021 và việc quản lý, điều hành ngân sách Nhà nước năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã được nêu tại Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021.
- Tổng hợp báo cáo, xác định nguồn cải cách tiền lương gửi Bộ Tài chính và Hội đồng nhân dân Thành phố.
- Thu hồi khoản tạm ứng ngân sách đã quá hạn nhưng chưa được xử lý, thu hồi tạm ứng ngân sách, ứng trước kế hoạch vốn kịp thời; khi trình quyết định chủ trương đầu tư dự án phải đảm bảo theo quy định về thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, mức vốn đầu tư cụ thể của từng nguồn vốn, dự kiến thời gian bố trí vốn của từng dự án; trình thông qua danh mục dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn điều chỉnh phải đảm bảo xác định và cân đối được nguồn vốn; trình phân bổ vốn đầu tư cho danh mục các dự án phải đảm bảo nguyên tắc, thứ tự ưu tiên theo quy định.
- d) Tăng cường triển khai các biện pháp chặt chẽ trong công tác quản lý thu: phân, giao dự toán thu, bao gồm các chỉ tiêu pháp lệnh và chỉ tiêu phấn đấu;

thực hiện công tác tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế; chủ động tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; đôn đốc thu nợ đọng, tăng cường các biện pháp chống thất thu, trong đó có các khoản thu về đất; công tác quản lý thu thực hiện theo quy định của pháp luật thuế hiện hành.

- e) Tiếp tục lập, phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên đảm bảo theo các hướng dẫn và quy định của Bộ Tài chính và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố; quan tâm bố trí, phân bổ kinh phí cho những nhiệm vụ quan trọng, sự nghiệp giáo dục và đào tạo, sự nghiệp môi trường, sự nghiệp khoa học công nghệ đảm bảo theo dự toán Trung ương giao; bố trí đủ nguồn để thực hiện cải cách tiền lương; tăng cường quản lý các nguồn thu được để lại của đơn vị sự nghiệp công lập; tập trung thực hiện theo quy định đối với các hoạt động thu phí, lệ phí, trong đó lưu ý việc chuyển các hoạt động thu phí, lệ phí sang cơ chế giá; đảm bảo thực hiện vay và chi trả nợ gốc, lãi tiền vay đến hạn.
- f) Tập trung phân bổ, giao kế hoạch vốn và thực hiện giải ngân cho các dự án đầu tư công đảm bảo đúng quy định theo Luật Ngân sách nhà nước và Luật Đầu tư công, đảm bảo theo kế hoạch đầu tư công trung hạn.
- g) Thực hiện phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên theo số lượng biên chế quy định. Triển khai việc quản lý, điều hành chi thường xuyên của Thành phố đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, chế độ chính sách hiện hành của Trung ương và Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành.
- h) Chỉ đạo rà soát cụ thể đối với từng trường hợp tạm ứng để có kế hoạch, giải pháp xử lý thu hồi hoàn trả tạm ứng theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các khoản đã tạm ứng khác đã được Kiểm toán Nhà nước, các cơ quan đã tiến hành thanh tra, kiểm tra lưu ý qua các năm. Sử dụng vốn, kinh phí bổ sung có mục tiêu phải theo đúng mục tiêu.
- i) Tăng cường công tác quản lý, sử dụng kinh phí tại các đơn vị hoạt động sự nghiệp, sản xuất kinh doanh dịch vụ tài chính và hoạt động khác như tại các doanh nghiệp công ích; quản lý hoạt động và đánh giá kết quả, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của các quỹ tài chính ngoài ngân sách.
- j) Rà soát, quản lý chặt chẽ để giảm mạnh số chi chuyển nguồn, chỉ thực hiện chuyển nguồn đối với một số khoản chi còn nhiệm vụ và thực sự cần thiết theo đúng quy định của pháp luật. Thực hiện việc sử dụng dự phòng ngân sách; xử lý kết dư ngân sách đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.
- k) Chịu trách nhiệm về tính chính xác các số liệu thu, chi ngân sách trong nội dung trình Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố; đồng thời, tổ chức khắc phục những nội dung lưu ý của Kiểm toán Nhà nước Khu vực IV.
- 2. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Khóa X, Kỳ họp thứ tám thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu Quốc hội;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Thành ủy TP.HCM;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP.HCM;
- Thường trực Hội đồng nhân dân TP.HCM;
- Thường trực Ủy ban nhân dân TP.HCM;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam TP.HCM;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân TP.HCM;
- Văn phòng Thành ủy TP.HCM;
- Văn phòng ĐĐBQH và HĐND TP.HCM: CVP, PVP;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân TP.HCM;
- Thủ trưởng các sở, ban, ngành TP.HCM;
- Thường trực HĐND thành phố Thủ Đức, huyện;
- UBND, UBMTTQVN thành phố Thủ Đức, quận, huyện;
- Luu: VT, (BKTNS-Tr).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Lệ